DANH SÁCH ĐĂNG KÝ DỰ THI ĐGNL TIẾNG HÀN QUỐC: TOPIK1 (L2)

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Ngành đào tạo
1	195D140231120	Nguyễn Thị Kim Anh	04/10/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
2	207140231025	Tạ Vân Anh	25/08/2002	46C.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
3	195D140231017	Nguyễn Thị Lan Chi	15/10/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
4	207140231052	Nguyễn Thùy Dương	17/09/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
5	195D140231024	Ngô Thu Hà	24/03/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
6	207140231064	Vũ Thị Thu Hà	25/04/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
7	195D140231050	Nguyễn Mạnh Hùng	15/10/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
8	207140231099	Nguyễn Thúy Huyền	12/12/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
9	195D140231128	Vũ Hoàng Linh	20/10/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
10	195D140231147	Trần Thị Thanh Loan	09/03/2001	45A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
11	207140231129	Nguyễn Khánh Ly	29/09/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
12	195D140231063	Ngô Thị Mai	21/09/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
13	207140231136	Nguyễn Thị Thanh Mai	13/10/2002	46C.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
14	207140231142	Hoàng Thị Hoài Mơ	08/07/2002	46A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
15	207140231164	Hoàng Thị Ninh	23/02/2002	46C.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
16	207140231147	Nguyễn Phương Nga	02/07/2002	46C.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
17	195D140231071	Nguyễn Hồng Nhung	20/08/2001	45A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
18	195D140231153	Nguyễn Thị Nhung	08/08/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
19	195D140231132	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	31/08/2001	45B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
20	207140231233	Trần Thị Kim Tuyến	15/09/2002	46A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
21	207140231234	Đinh Thị ánh Tuyết	20/08/2002	46A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
22	207140231235	Nguyễn Thị Tuyết	06/09/2001	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
23	195D140231134	Nguyễn Thị Minh Thu	28/09/1999	45A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
24	207140231232	Nguyễn Hương Trà	10/07/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
25	207140231220	Bùi Thị Trang	10/01/2001	46A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
26	207140231223	Ngô Thị Huyền Trang	13/08/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
27	207140231226	Nguyễn Thị Thu Trang	06/10/2002	46A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Ngành đào tạo
28	207140231231	Vương Thu Trang	08/06/2002	46A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
29	207140231240	Nguyễn Thị Thu Uyên	15/08/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
30	207140231245	Vũ Thị Thu Vân	27/08/2002	46C.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
31	195D140231150	Hà Thị Hải Yến	25/01/2001	45A.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh
32	207140231250	Đào Thị Mai Yến	22/05/2002	46B.SPA	Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh